

BỘ Y TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2121/QĐ-BYT

Hà Nội, ngày 01 tháng 8 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

**SỬA ĐỔI, BỔ SUNG MỘT SỐ NỘI DUNG TẠI PHỤ LỤC BAN HÀNH KÈM
THEO QUYẾT ĐỊNH SỐ 579/QĐ-BYT NGÀY 10/3/2022 PHÊ DUYỆT KẾ
HOẠCH ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN CỦA BỘ Y TẾ NĂM 2022**

BỘ TRƯỞNG BỘ Y TẾ

Căn cứ Nghị định số 75/2017/NĐ-CP ngày 20/6/2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Y tế;

Căn cứ Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021- 2030;

Căn cứ Quyết định số 893/QĐ-TTg ngày 25/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 942/QĐ-TTg ngày 15/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 258/QĐ-BYT ngày 30/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành Kế hoạch của Bộ Y tế thực hiện Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06 tháng 01 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ việc chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 4886/QĐ-BYT ngày 23/11/2020 của Bộ trưởng Bộ Y tế Ban hành kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định số 677/QĐ-TTg ngày 18 tháng 5 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án Phát triển Hệ tri thức Việt số hóa;

Căn cứ Quyết định số 5316/QĐ-BYT ngày 22/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành Chương trình chuyển đổi số y tế đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 5969/QĐ-BYT ngày 31/12/2021 của Bộ trưởng Bộ Y tế phê duyệt Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin của Bộ Y tế giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Quyết định số 579/QĐ-BYT ngày 10/3/2022 phê duyệt Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin của Bộ Y tế năm 2022;

Xét đề xuất của các đơn vị được giao triển khai thực hiện Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin của Bộ Y tế năm 2022;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục công nghệ thông tin.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số nội dung tại phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 579/QĐ-BYT ngày 10/3/2022 phê duyệt Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin của Bộ Y tế năm 2022 (*Chi tiết tại phụ lục kèm theo*).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Các ông, bà: Chánh Văn phòng Bộ, Cục trưởng Cục Công nghệ thông tin, Vụ trưởng Kế hoạch - Tài chính, Chánh Thanh tra Bộ, Vụ trưởng, Cục trưởng, Tổng cục trưởng các Vụ, Cục, Tổng cục thuộc Bộ Y tế, Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Bộ Y tế, Giám đốc Sở Y tế các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Q.Bộ trưởng Bộ Y tế (để b/c);
- Các Thủ trưởng Bộ Y tế;
- Các Bộ: Thông tin và Truyền thông, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính;
- Cổng thông tin điện tử Bộ Y tế;
- Lưu: VT, CNTT(3).

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Trần Văn Thuấn

PHỤ LỤC

SỬA ĐỔI, BỔ SUNG MỘT SỐ NỘI DUNG TẠI PHỤ LỤC BAN HÀNH KÈM THEO QUYẾT ĐỊNH SỐ 579/QĐ-BYT NGÀY 10/3/2022 PHÊ DUYỆT KẾ HOẠCH ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN CỦA BỘ Y TẾ NĂM 2022
(Kèm theo Quyết định số 2121/QĐ-BYT ngày 01 tháng 8 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Y tế)

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	NỘI DUNG	ĐƠN VỊ THỰC HIỆN	KINH PHÍ TRIỂN KHAI TẠI QUYẾT ĐỊNH 579/QĐ-BYT		ĐIỀU CHỈNH TĂNG (+)/GIẢM (-)	KINH PHÍ CHUẨN BỊ ĐẦU TƯ/LẬP KẾ HOẠCH THUẾ SAU ĐIỀU CHỈNH	KINH PHÍ THỰC HIỆN NĂM 2022 SAU ĐIỀU CHỈNH	GHI CHÚ
			KINH PHÍ CHUẨN BỊ ĐẦU TƯ/LẬP KẾ HOẠCH THUẾ	KINH PHÍ THỰC HIỆN NĂM 2022				
1	2	3	4	5	6	7	8	9
I	Xây dựng, khai thác và quản trị kho dữ liệu y tế		500	11,000		500	7,817	
1	Thuê lưu trữ dữ liệu từ một số hệ thống thông tin quy mô ngành	Cục CNTT		4,500	-3,600		900	

2	Thuê lưu trữ dữ liệu khám, chữa bệnh phục vụ quản lý phương thức chi trả khám, chữa bệnh BHYT	Cục CNTT		1,000	-1,000		0	
3	Xây dựng cơ sở dữ liệu mã định danh y tế và mã danh mục chuyên ngành	Cục CNTT		2,000			2,000	
4	Thuê kho dữ liệu phục vụ phân tích dữ liệu lớn	Cục CNTT	500			500		
	<i>Kho dữ liệu y tế quốc gia (Data Lake)</i>							
	<i>Lưu trữ liên thông dữ liệu hình ảnh chẩn đoán</i>							
	<i>Lưu trữ dữ liệu giá thuốc đã đăng ký lưu hành</i>							
5	Nâng cấp hạ tầng lưu trữ dữ liệu và bảo đảm đáp ứng an toàn thông tin mạng cấp độ 3 của Trung tâm dữ liệu y tế trực thuộc Cục CNTT	Cục CNTT		3,000	1,417		4,417	
6	“Nâng cấp, vận hành cơ sở hạ tầng và các ứng dụng CNTT của Tổng cục hướng tới chuyển đổi số và kết nối với Bộ Y tế. Mua phần mềm giám sát máy chủ. Thuê tư vấn, thiết kế, xây dựng	Tổng cục DS- KHHGĐ		500			500	

	đề cương và dự toán chi tiết “Hệ thống thông tin báo cáo tổng hợp ngành dân số”.							
II	Số hóa công tác quản trị và chỉ đạo điều hành Bộ Y tế		4,500	11,800		4,600	14,883	
1	Thuê dịch vụ hệ thống quản lý văn bản điện tử	Văn phòng Bộ			600		600	
2	Nâng cấp Cổng thông tin điện tử Bộ Y tế	Văn phòng Bộ			100	100		
3	Xây dựng Hệ thống thông tin báo cáo của Bộ Y tế	Cục CNTT			200	200		
4	Số hóa lưu trữ văn bản ngành y tế	Văn phòng Bộ		1,500			1,500	
4	Hệ thống thông tin phục vụ quản lý “Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch covid-19”	Cục CNTT		400	-400		0	
5	Nâng cấp Nền tảng Quản lý tiêm chủng Covid-19 hình thành Nền tảng Quản lý tiêm chủng Quốc gia	Cục CNTT			200	200		
6	Xây dựng hệ thống thông tin phục vụ giám sát dịch tễ: dữ liệu truy vết ca bệnh và liên thông dữ liệu xét nghiệm Covid-19	Cục YTDP	200		-200	0		

7	Xây dựng hệ thống thông tin quản lý khám chữa bệnh hình thành kho dữ liệu quản lý Hồ sơ sức khỏe điện tử.	Cục Quản lý KCB	300			300		
8	Hệ thống thông tin quản lý khám, chữa bệnh y học cổ truyền kết nối Sổ sức khỏe điện tử	BV YHCT TƯ	200		2,200		2,400	Không chuẩn bị đầu tư và giao kinh phí thực hiện
9	Hệ thống thông tin quản lý bệnh không lây nhiễm kết nối Sổ sức khỏe điện tử	BV Nội tiết TƯ	200			200		
10	Hệ thống thông tin quản lý và chăm sóc sức khỏe trẻ em kết nối Sổ sức khỏe điện tử	BV Nhi TƯ	200			200		
11	Hệ thống thông tin quản lý khám, chữa bệnh ngoại trú chi trả BHYT kết nối Sổ sức khỏe điện tử	BV E	200			200		
12	Hệ thống thông tin quản lý và chăm sóc sức khỏe học sinh, sinh viên kết nối Sổ sức khỏe điện tử	ĐH Y Hà Nội	200			200		
13	Thuê dịch vụ vận hành, bảo trì hệ thống thông tin ứng dụng Sổ sức khỏe điện tử	Cục CNTT			200	200		
14	Xây dựng Kho quản lý dữ liệu điện tử của tổ chức, cá nhân trên	Cục CNTT		3,000	-500		2,500	

	Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính Bộ Y tế							
15	Nâng cấp phần mềm hệ thống thông tin quản lý chuyên ngành Dân số - kế hoạch hóa gia đình	Tổng cục DS- KHHGĐ			2,500		2,500	
16	Kết nối dữ liệu lĩnh vực quản lý khám, chữa bệnh và công Công khai Y tế	Cục Quản lý KCB		900			900	
17	Kết nối dữ liệu lĩnh vực quản lý Dược và công Công khai Y tế	Cục CNTT phối hợp Cục QLD		500	-500		0	
18	Kết nối dữ liệu lĩnh vực quản lý ATTP và công Công khai Y tế	Cục ATTP		500	-500		0	
19	Thuê dịch vụ công nghệ thông tin triển khai 06 dịch vụ công trực tuyến tại Cục Quản lý Dược	Cục Quản lý Dược		500	-377		123	
20	Thuê dịch vụ công nghệ thông tin “Hệ thống 09 Dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 lĩnh vực an toàn thực phẩm”	Cục ATTP			3,400		3,400	
21	Xây dựng hệ thống thông tin quản lý y dược cổ truyền	Cục QL YDCT	200			200		
22	Nâng cấp và bảo trì hệ thống thực hiện Cơ chế một cửa Quốc gia Bộ Y tế	Cục CNTT	200			200		

23	Số hóa công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát, hậu kiểm trực tuyến	Thanh tra Bộ	300			300		
24	Nâng cấp và duy trì vận hành hệ thống quản lý cấp chứng chỉ hành nghề, cấp giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh	Cục Quản lý KCB	200			200		
25	Nâng cấp quản lý chứng chỉ hành nghề Dược	Cục Quản lý Dược	200		-200	0		
26	Nâng cấp, sửa đổi bổ sung dịch vụ công lĩnh vực trang thiết bị y tế theo yêu cầu của Nghị định 98/2021/NĐ-CP;	Vụ TTB&CT Y tế	200			200		
27	Xây dựng phương thức chi trả khám bệnh, chữa bệnh (DRG)							Bộ Y tế giao kinh phí sau khi thuyết minh đề cương được phê duyệt.
	<i>Xây dựng hệ cơ sở dữ liệu phục vụ phương thức chi trả khám bệnh, chữa bệnh</i>	<i>Cục CNTT</i>						
	<i>Xây dựng hệ thống DRG VI</i>	<i>Cục CNTT</i>						
	<i>Triển khai thử nghiệm hệ thống DRG ở bệnh viện</i>	<i>Cục CNTT</i>						
	<i>Thuê xây dựng hệ thống giám sát phương thức chi trả</i>	<i>Cục CNTT</i>						
	<i>Đào tạo DRG cho các tỉnh, địa phương</i>	<i>Cục CNTT</i>						
	<i>Xây dựng và vận hành trung tâm</i>	<i>Cục CNTT</i>						

	<i>DRG (thu thập - xử lý - tính toán vận hành hệ thống DRG)</i>							
28	Thiết lập phòng thí nghiệm khoa học dữ liệu phục vụ khai thác dữ liệu ngành y tế	ĐH YTCC	200		960	200	960	
29	Thuê dịch vụ áp dụng công nghệ trí tuệ nhân tạo (AI) trong thực hiện dịch vụ công mức độ 4 trong lĩnh vực quản lý Dược	Cục Quản lý Dược		1,500	-1,300	200		
30	Thuê dịch vụ áp dụng công nghệ trí tuệ nhân tạo (AI) trong thực hiện dịch vụ công mức độ 4 trong lĩnh vực quản lý Trang thiết bị y tế	Vụ TTB & CT Y tế		1,500	-1,500		0	
31	Thuê dịch vụ áp dụng công nghệ trí tuệ nhân tạo (AI) hỗ trợ chỉ đạo, điều hành công tác phòng chống dịch	Cục CNTT		1,500	-1,500		0	
32	Thuê dịch vụ áp dụng công nghệ trí tuệ nhân tạo (AI) hỗ trợ chẩn đoán sớm và điều trị một số bệnh ung thư thường gặp ở Việt nam	BV K	200		-200	0		
33	Thuê dịch vụ áp dụng công nghệ trí tuệ nhân tạo (AI) hỗ trợ chẩn đoán sớm và điều trị bệnh da liễu	BV Da liễu TƯ	200			200		
34	Thuê dịch vụ áp dụng công nghệ	BV Phổi TƯ	200		-200	0		

	trí tuệ nhân tạo (AI) hỗ trợ chẩn đoán sớm và điều trị bệnh lao phổi							
35	Thuê dịch vụ triển khai hoạt động áp dụng trí tuệ nhân tạo AI thiết lập hệ thống cố vấn học tập y khoa ảo	ĐH Y HN	200			200		
36	Thuê kho dữ liệu và dịch vụ kết nối, trao đổi dữ liệu Trạm y tế xã/phường với các hệ thống thông tin chuyên ngành của Bộ Y tế	Cục CNTT	200			200		
37	Xây dựng nền tảng Quản lý điều hành Hệ thống y tế	Văn phòng Bộ			300	300		
38	Xây dựng hệ thống thông tin quản lý nhân lực y tế kết nối mạng Y tế Việt nam	Cục CNTT	200			200		
39	Nâng cấp, hiện đại hóa hạ tầng công nghệ thông tin cơ quan Bộ Y tế	Văn phòng Bộ	300		-100	200		
III	Bảo đảm an toàn thông tin mạng, an ninh mạng, bảo mật dữ liệu y tế		200	2,000		200	2,000	
1	Mua sắm phần mềm giám sát, kiểm tra tài khoản sử dụng và khai thác cơ sở dữ liệu của các	Cục CNTT		2,000			2,000	

	Hệ thống thông tin do Bộ Y tế là cơ quan chủ quản							
2	Thuê dịch vụ Trung tâm giám sát An toàn thông tin mạng (SOC) đối với các hệ thống thông tin Bộ Y tế là cơ quan chủ quản	Cục CNTT	200			200		
Tổng kinh phí			5,200	24,800	0	5,300	24,700	